

SỰ HÌNH THÀNH MANG TẾ

- màng chỉ sinh ra từ màng
- MẠNH NHẤT : LÚC PHÂN BÀO.
- BÀO QUAN TRỰC TIẾP TỔNG HỢP:
 - RER → LIPID
 - ribosom → PROTEIN
 - TBC; GOLGI → CARB
- THƯỜNG XUYÊN BỊ THU NHỎ (LỘM VÀO TẠO TÚI BẬT TIẾT)

VẬN CHUYỂN QUA MÀNG

- KHUYẾT TÁN ĐƠN THUẦN
 - Chất dễ khuếch tán
 - Bé
 - Dễ tan (LIPID)
 - 10^{-1} dễ hơn 10^{-2}
 - 1 tầng vừa phải
 - THƯỜNG CÓ TRUNG GIÂN
 - Chất dễ thể từ chuỗi qua do size, S, độ phân cực
 - TRUNG GIÂN
 - PRO. MANG
 - PRO. KINH
 - Chất cần ATP
 - Nhờ GRADIENT NỒNG ĐỘ (THUẬN)
 - Chất VC dễ bị biến đổi
 - 2 chiều
 - Chất cần ATP
 - Glucose permease → vào TB
 - anion: Cl^- ; HCO_3^- band 3 → vào TB
- CHỦ ĐỘNG
 - cần ATP
 - NGƯỢC CHIỀU GRADIENT NỒNG ĐỘ
 - 1 chiều
 - VỎ: BƠM $Na^+ K^+ ATPase$.
 - Bơm Na^+ ra khỏi TB
 - Đẩy K^+ vào TB.

ẨM THUẬT BÀO

- NHẬP BÀO
 - cần RECEPTOR KHỚP — NỘI THUẬT BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC CHẤT TO
 - Có thể giao hàng đến đúng địa chỉ?
 - màng túi sau VC
 - ĐC PHÂN HỦY = ENZYME LIZOSOM
 - ở cần RECEPTOR KHỚP → ở có TÍNH CHỌN LỌC CAO — THỰC BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC CHẤT TO VC TB, VC chất đặc
 - màng túi enzym LIZOSOM
 - ở cần RECEPTOR KHỚP — ẨM BÀO
 - TẠO TÚI LỖM
 - VC GIỎT NHỎ DICH NGUYÊN (chất hòa tan)
- XUẤT BÀO — NGOẠI TẮT BÀO:
 - Hoà màng túi vào màng TB
 - THẢI CHẤT RA NGOÀI
 - Dạ dày, tụy secrete enzymes